TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SY** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SY, TỈNH Q

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Trung Hiếu;

2. Bà Đặng Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện SY, tỉnh Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SY, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện SY và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, Toà án nhân dân huyện SY, tỉnh Q xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS, ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **P.B.I**, sinh ngày: 05/9/1985 tại tỉnh TH; nơi ĐKHKTT: Thôn BP, xã TT, huyện QH, tỉnh TH; tạm trú: Thôn A, xã TM, huyện SY, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông PA, sinh năm 1962 và con bà PD, sinh năm 1964; họ và tên vợ: OPL: Sinh năm 1986 (Đã ly hôn); con: Có 01, sinh năm 2007; anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định số 13/2019/QĐ-CA ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện QH, tỉnh TH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc *(Chấp hành xong ngày 26/11/2021).*

Nhân thân: Quyết định số 05 ngày 20/02/2015 của Công an huyện QH, tỉnh TH XPVPHC về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền: 750.000 đồng *(chưa chấp hành, hết thời hiệu)*.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

* Điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên; Thư ký phiên tòa.

* Điểm cầu thành phần gồm:

- Bị cáo P.B.I

- Cán bộ Đội Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện SY: Ông L.

- Kỹ thuật viên: Ông H - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện SY, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:*

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2022, P.B.I, trú tại thôn BP, xã TT, huyện QH, tỉnh TH một mình đi bộ từ nhà trọ tại Thôn A, xã TM, huyện SY, tỉnh Q bắt xe ô tô buýt đến khu vực Bến xe khách thành phố Q để tìm mua ma túy *(Heroine)* về sử dụng. Khi đến nơi, IK gặp, trao đổi và mua được của một người đàn ông *(không biết tên, tuổi, địa chỉ)* 01 (một) gói có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng với giá 200.000 đồng. IK cầm và xác định đó là Hêrôin rồi cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, IK đón xe ô tô buýt đi về nhà. Khi đến Km7 đường Q đi Hà Giang. IK xuống xe đi bộ trên đường bê tông thuộc thôn 09, xã TM, huyện SY thì bị tổ công tác Công an xã TM, huyện SY nghi vấn, kiểm tra, IK đã tự giác giao nộp gói Heroine vừa mua được cho tổ công tác và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Hồi 12 giờ 00 cùng ngày, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với IK và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 26/12/2022 đối với P.B.I, kết quả (+) dương tính *(có chất ma túy trong cơ thể)*. IK khai nhận ngày 25/12/2022 mua 01 gói Heroine của một người đàn ông *(không biết tên, tuổi, địa chỉ)* tại khu vực Bia Chiến Thắng Km 6 đường Q đi Hà Giang với giá 200.000 đồng. Sau đó, đã sử dụng hết bằng cách tiêm trích vào cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số: 80/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine *(Hêrôin),* khối lượng là 0,195g *(Không phẩy một chín năm gam).*

Trước Cơ quan điều tra, bị cáo P.B.I đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện SY đã ban hành Cáo trạng số: 24/CT-VKSYS, ngày 24 tháng 3 năm 2023 truy tố bị cáo P.B.I về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

* Tuyên bố bị cáo P.B.I phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo P.B.I từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2022.

* Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroin đã thu giữ của bị cáo.

* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 26/12/2022, tại thôn 09, xã TM, huyện SY, tỉnh Q: P.B.I, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195g *(không phẩy một chín năm gam)* Heroine, số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Công an xã TM bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý và hành vi tàng trữ chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm (nhưng do nhu cầu nghiện của bản thân, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,195g *(không phẩy một chín năm gam)* Heroine mục đích để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn,

đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với gói Heroine 0,195g *(không phẩy một chín năm gam).* Trong đó, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q đã lấy 0,05g *(Không phẩy không năm gam)* làm mẫu giám định; số còn lại được niêm phong trong bì niêm phong, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của P.B.I, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện SY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện SY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P.B.I, ngày 01/01/2023, Công an huyện SY đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC, hình thức: Cảnh cáo;

Đối với hai người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực CT, tại xã TM, huyện SY và khu vực Bến xe khách thành phố Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SY đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể đã không có căn cứ để xử lý trong vụ án;

Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo P.B.I phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo P.B.I **01 (một) năm 03 (tháng) tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: P.B.I giám định ngày 26/12/2022" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của P.B.I, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện SY với Chi cục Thi hành án dân sự huyện SY ngày 30/3/2023).

3. Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện SY;
- Chi cục THADS huyện SY;
- Sở Tư pháp Q;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trung Hiếu – Đặng Thị Huệ **Nguyễn Xuân Thuỷ**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND huyện SY;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện SY;
- Chi cục THADS huyện SY;
- Sở Tư pháp Q;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy